TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2024/HS-ST
Ngày: 22-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hoa.
2. Bà Trần Thị Hạnh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Trọng Ng, sinh năm 1986 tại Cà Mau; HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Số A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ sơn nước, trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1933 và bà Lê Thị K, sinh năm 1944; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau; bị cáo có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26-6-2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "Làm chủ lô, đề" theo Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội số 3053/QĐ-XPVPHC, với mức phạt 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Bị cáo Lê Trọng Ng bị tạm giữ ngày 14-6-2024 đến ngày 20-6-2024 bị bắt, tạm giam cho đến ngày xét xử. (có mặt)

2. Huỳnh Thị L, sinh năm 1982 tại Ninh Thuận; HKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở hiện nay: Số A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Công giáo, quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim S; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận; có 02 người con, sinh năm 2001 và sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Huỳnh Thị L bị tạm giữ ngày 14-6-2024 đến ngày 20-6-2024 được cho tại ngoại. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan*: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số A, tổ B, khu phố C, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 14-6-2024, khi Lê Trọng Ng đang ở phòng trọ của Huỳnh Thị L tại địa chỉ số A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên Ng đã dùng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03s, số IMEI: 357774837809408, có số thuê bao 0846.754.478 gọi vào điện thoại di động số 0362.955.654 của đối tượng tên H để hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). H yêu cầu Ng chuyển số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) vào tài khoản MOMO "Nguyễn Văn H" và hẹn đến khu vực lô cao su thuộc xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để lấy ma túy. Sau đó, Ng đã điều khiển xe mô-tô hiệu Honda Wave, biển số 72L8-3338 đến địa điểm trên. Tại đây, Hải đưa cho Ng 01 bịch ma túy đá. Do điện thoại của Ng không có mạng nên Ng nói với Hải về đến nhà sẽ chuyển tiền sau. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Ng về đến phòng trọ của L và đã chuyển trả số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) cho Hải.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút, Ng bỏ hết số ma túy đá đã mua vào trong nỏ thủy tinh rồi đốt lên để sử dụng. Khi Ng đang hút ma túy thì L đi ngang qua nhìn thấy nhưng cũng không nói gì. Một lúc sau, L quay lại xin Ng cho hút ma túy, Ng đồng ý và cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đưa ra trước mặt để L sử dụng. L hút xong thì cãi nhau với Ng nên L đã lấy nỏ thủy tinh bên trong vẫn còn ma túy bị cháy đem vứt ra cạnh phòng. Vào khoảng 15 giờ 50 phút, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến hành kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 xe mô-tô hiệu Honda Wave, biển số 72L8-3338; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03s, số IMEI: 357774837809408, có số thuê bao 0846.754.478.

Theo Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy có trong cơ thể ngày 14-6-2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức thì Lê Trọng Ng và Huỳnh Thị L đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetanmine.

Tại Bản Kết luận giám định số 399/KL-KTHS-MT ngày 21-6-2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: "Mẫu A có khối lượng 0,0133 gam, là ma túy, loại Methamphetanmine".

Bản cáo trạng số 101/CT-VKS-CĐ ngày 01-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố các bị cáo Lê Trọng Ng và Huỳnh Thị L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Trọng Ng từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 14-6-2024);

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị L từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ thời hạn bị tạm giữ trước đó (ngày 14-6-2024 đến ngày 20-6-2024);

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong được đánh số 399 ngày 25-6-2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ gắn ống nhựa hút nước màu trắng, 01 ống nhựa hút nước màu trắng; 01 bật lửa hiệu Hoa Việt; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03s, số IMEI: 357774837809408;

Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự trả lại cho Huỳnh Thị L 01 chiếc xe mô-tô hiệu Honda Wave, biển số 72L8-3338, số máy HC12E1435093, số khung RLHHC12149Y234162.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Người có quyền lợi Ng vụ liên quan bà Phạm Thị H vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Năm 2010, bà H có mua 01 chiếc xe mô-tô, hiệu Honda Wave, biển số 72L8-3338, với giá khoảng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Đến năm 2018, bà H đã bán chiếc xe này cho người khác với giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Khi bán bà H có viết giấy tay và giao toàn bộ giấy tờ xe cho người

mua. Hiện giấy tay mua bán đã bị thất lạc nên bà H không nhớ thông tin của người mua và bà H cũng không có yêu cầu gì đối với chiếc xe này.

Người chứng kiến bà Nguyễn Thị N vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 14 tháng 6 năm 2024, bà N có chứng kiến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Lê Trọng Ng và Huỳnh Thị L có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại phòng trọ mà bà Năm cho Huỳnh Thị L thuê tại địa chỉ số A, khu phố B thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tang vật mà Công an thu giữ gồm: 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ gắn ống nhựa hút nước màu trắng, 01 ống nhựa hút nước màu trắng, 01 bật lửa hiệu Hoa Việt; 01 xe mô-tô, hiệu Honda Wave, biển số 72L8-3338; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03s, số IMEI: 357774837809408, có số thuê bao 0846.754.478.

Bị cáo Lê Trọng Ng và Huỳnh Thị L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan bà Phạm Thị H vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng khác đề nghị xét xử vắng mặt bà H; xét việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử.

[3]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có cơ sở để xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14-6-2024, bị cáo Ngđã có hành vi sử dụng ma túy trái phép tại phòng trọ của bị cáo Huỳnh Thị L tại địa chỉ số A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi bị cáo Ng đang sử dụng ma túy, bị cáo L thấy nhưng vẫn không có ý kiến gì rồi sau đó L xin Ng để được sử dụng ma túy. Khi Ng đồng ý cho L sử dụng ma túy thì bị cáo L và Ng đều không biết L đang có thai.

Như vậy, hành vi của bị cáo Ng là cung cấp trái phép chất ma túy cho người khác sử dụng, hành vi của L là bố trí địa điểm (phòng trọ do mình quản lý) để làm nơi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác nên hành vi của bị cáo Ng và L đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Vì vậy, việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội, ngăn ngừa phạm tội mới đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung.

[5]. Về nhân thân của các bị cáo: Năm 2017, bị cáo Ng đã bị cơ quan hành chính nhà nước xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[6]. Về tình tiết tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo L đang mang thai nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội là phụ nữ có thai theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ gắn ống nhựa hút nước màu trắng, 01 ống nhựa hút nước màu trắng; 01 bật lửa hiệu Hoa Việt là công cụ dùng vào việc phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03s, số IMEI: 357774837809408 là phương tiện bị cáo Ngdùng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước

Đối với 01 gói niêm phong được đánh số 399 ngày 25-6-2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc hoàn lại mẫu vật giám định

(mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) là vật chứng trong vụ án nhưng không sử dụng được nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô-tô, hiệu Honda Wave, biển số 72L8-3338, số máy HC12E1435093, số khung RLHHC12149Y234162 là xe bị cáo Ng sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Qua điều tra, xác minh xe này do bà Phạm Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số A, tổ 09, khu phố B, Phường C, thành phố D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Năm 2018, bà H đã bán xe nhưng chỉ viết giấy tay và giao xe cùng Giấy đăng ký xe cho người mua là một thanh niên cư trú tại huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nhưng bà H không nhớ tên, địa chỉ cụ thể của người mua. Bị cáo L khai xe này bị cáo mua lại của người khác vào khoảng tháng 3/2024, với giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), hiện giấy đăng ký xe đã bị mất nên bị cáo không nhớ thông tin của người bán.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức đã thông báo tìm chủ sở hữu của xe mô-tô, hiệu Honda Wave, biển số 72L8-3338, số máy HC12E1435093, số khung RLHHC12149Y234162 nhưng đã hết thời hạn thông báo vẫn không có thông tin liên quan đến chủ sở hữu. Thông tin biển số 72L8-3338, số máy HC12E1435093, số khung RLHHC12149Y234162 cũng không có trong dữ liệu vật chứng của Bộ Công an quản lý.

Xét thấy, tại thời điểm bị cáo Ng sử dụng xe mô-tô, hiệu Honda Wave, biển số 72L8-3338, số máy HC12E1435093, số khung RLHHC12149Y234162 thì xe này thuộc quyền quản lý hợp pháp của bị cáo L. Khi bị cáo Ng sử dụng xe này đi mua ma túy thì bị cáo L không biết do đó áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự để trả lại xe này cho Huỳnh Thị L.

[9]. Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên H là người mà Ng khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo Ng. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức đã xác minh tại Công an xã C. huyện D nhưng không có công dân nào tên Nguyễn Văn H đăng ký thường trú, tạm trú, lưu trú tại xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có biểu hiện nghi vấn hoạt động "Mua bán trái phép chất ma túy". Do thông tin về đối tượng này này chưa rõ ràng, cụ thể nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức tiếp tục xác minh để xử lý.

[10]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292, 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Trọng Ng.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Thị L.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trọng Ng và Huỳnh Thị L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt Lê Trọng Ng 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 14-6-2024).

Xử phạt Huỳnh Thị L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ (ngày 14-6-2024 đến ngày 20-6-2024).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2021) tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (Một) chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ gắn ống nhựa hút nước màu trắng, 01 (Một) ống nhựa hút nước màu trắng; 01 (Một) bật lửa hiệu Hoa Việt; 01 (Một) gói niêm phong được đánh số 399 ngày 25-6-2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc hoàn lại mẫu vật giám định (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định);

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2021) tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03s;

Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) trả lại cho Huỳnh Thị L 01 xe mô-tô, hiệu Honda Wave, biển số 72L8-3338, số máy HC12E1435093, số khung RLHHC12149Y234162.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-10-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Châu Đức).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2021) và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Trọng Ng, Huỳnh Thị L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22-11-2024). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PC10, PV06 (CA tỉnh BR-VT);
- Công an H.Châu Đức;
- VKSND H.Châu Đức;
- Chi cục THADS H.Châu Đức;
- Người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga